

Số: /TB-BNN-VP

Hà Nội, ngày tháng 12 năm 2024

THÔNG BÁO

Ý kiến kết luận của Thứ trưởng Nguyễn Hoàng Hiệp tại Hội nghị toàn quốc công tác nước sạch nông thôn

Ngày 15 tháng 11 năm 2024, tại thành phố Hà Nội, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với Quỹ Nhi đồng Liên Hợp Quốc tại Việt Nam (UNICEF) tổ chức Hội nghị toàn quốc công tác nước sạch nông thôn. Đồng chủ trì Hội nghị gồm Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Nguyễn Hoàng Hiệp và Trưởng đại diện UNICEF tại Việt Nam bà Silvia Danailov. Tham dự Hội nghị có đại diện lãnh đạo một số đơn vị thuộc Bộ, ngành: Nông nghiệp và PTNT, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Y tế, Giáo dục và Đào tạo, Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam; đại diện Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chi cục Thủy lợi, Trung tâm Nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn của 63 tỉnh/thành phố; đại diện các tổ chức quốc tế; đại diện một số cơ quan thông tấn báo chí.

Sau khi nghe Báo cáo của Cục Thủy lợi về hiện trạng, định hướng, giải pháp phát triển cấp nước sinh hoạt nông thôn; báo cáo tham luận của một số địa phương; ý kiến phát biểu của đại diện UNICEF, các tổ chức quốc tế và các đại biểu dự Hội nghị, Thứ trưởng Nguyễn Hoàng Hiệp kết luận như sau:

1. Đánh giá chung

Trong những năm qua, cả hệ thống chính trị đã nỗ lực thực hiện đồng bộ các giải pháp đảm bảo cấp nước sinh hoạt cho người dân nông thôn. Đến nay, cả nước đã có khoảng 74,2% hộ dân nông thôn được sử dụng nước sạch đạt quy chuẩn, trong đó tỷ lệ sử dụng từ cấp nước tập trung chiếm 55%, cơ chế chính sách ngày càng hoàn thiện; hạ tầng cấp nước nông thôn ngày càng mở rộng và hiện đại; năng lực quản lý khai thác từng bước được cải thiện; nhiều đơn vị cấp nước đã tự chủ về chi thường xuyên, một số đã tự chủ cả về đầu tư; nhu cầu sử dụng nước sạch và ý thức chi trả dịch vụ cấp nước của người dân ngày càng được nâng lên...

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác cấp nước sạch nông thôn còn một số tồn tại, khó khăn, thách thức như: thể chế chính sách chưa hoàn chỉnh, nguồn lực đầu tư của nhà nước còn hạn chế, khó thu hút nguồn lực đầu tư tư nhân; có sự chênh lệch lớn về tỷ lệ người dân nông thôn được sử dụng nước sạch đạt quy chuẩn giữa các vùng miền; tỷ lệ công trình hoạt động kém bền vững và không hoạt động vẫn còn cao; năng lực và mô hình quản lý sau đầu tư chưa đáp ứng yêu cầu...

Trong thời gian tới, để tiếp tục phát huy những kết quả đã đạt được, khắc phục những tồn tại, khó khăn nhằm đạt được mục tiêu đến năm 2030 đảm bảo 80% hộ dân nông thôn được sử dụng nước sạch đạt quy chuẩn; đề nghị các đơn vị thuộc Bộ, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh/thành phố triển khai, thực hiện đồng bộ các giải pháp trên nguyên tắc nhận thức đúng, hành động nhanh, kết quả thật, trong đó ưu tiên cho người dân nông thôn tại những khu vực khó khăn về nguồn nước, đồng bào dân tộc, vùng sâu, vùng xa, vùng chịu ảnh hưởng lớn của biến đổi khí hậu...với trọng tâm một số nhiệm vụ sau:

2. Các nhiệm vụ triển khai trong thời gian tới

a) Đối với Cục Thủy lợi và các đơn vị thuộc Bộ

- Sớm hoàn thiện dự thảo Nghị định quy định về cấp nước sinh hoạt nông thôn trình Chính phủ ban hành; tham mưu cho Lãnh đạo Bộ trong công tác phối hợp, tham gia xây dựng Luật Cấp, thoát nước; rà soát, sửa đổi Thông tư hướng dẫn một số nội dung trong hoạt động đầu tư theo phương thức đối tác công tư (PPP) lĩnh vực thủy lợi, cấp nước sạch nông thôn để phù hợp với thực tiễn ngay sau khi Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư sửa đổi được thông qua;

- Chủ động phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ, ngành có liên quan tham mưu cho Lãnh đạo Bộ trong việc xây dựng, hoàn thiện các cơ chế, chính sách còn thiếu, các tiêu chuẩn, quy chuẩn về cấp nước sinh hoạt nông thôn;

- Rà soát đánh giá hiện trạng, đề xuất, tham mưu cho Lãnh đạo Bộ các giải pháp hướng dẫn địa phương triển khai các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động và cung ứng dịch vụ cấp nước đối với nhóm công trình hoạt động kém bền vững và không hoạt động;

- Rà soát, đề xuất với Bộ có chỉ đạo các địa phương về huy động và bố trí nguồn lực đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 (phân rõ khu vực Nhà nước đầu tư, tư nhân đầu tư) để đảm bảo giảm chênh lệch tỷ lệ hộ gia đình nông thôn sử dụng nước sạch giữa các vùng miền;

- Rà soát, xây dựng tài liệu hướng dẫn kỹ thuật thu, trữ, xử lý nước hộ gia đình đạt chuẩn.

b) Đối với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh/thành phố

Chủ động nghiên cứu, tham mưu và đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố:

- Xây dựng, hoàn thiện thể chế, chính sách thuộc thẩm quyền, chú trọng cơ chế giá và hỗ trợ giá nước, hỗ trợ kinh phí bảo trì công trình nước sạch nông thôn; định mức kinh tế kỹ thuật trong quản lý khai thác công trình nước sạch nông thôn phù hợp với từng địa phương;

- Rà soát, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ của cơ quan quản lý nhà nước về nước sạch nông thôn ở địa phương; nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh chức năng,

nhiệm vụ của các đơn vị sự nghiệp trực thuộc, nhất là Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn theo hướng vừa thực hiện các hoạt động phục vụ quản lý nhà nước vừa cung ứng dịch vụ cấp nước;

- Rà soát, đánh giá hiện trạng các công trình cấp nước sạch nông thôn, đặc biệt là các công trình hoạt động kém bền vững và không hoạt động để xây dựng kế hoạch và giải pháp về bố trí nguồn lực đầu tư, nâng cấp, sửa chữa trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 và giao quản lý khai thác phù hợp;

- Xác định vị trí, vai trò của nhà đầu tư tư nhân trong quản lý các công trình nước sạch. Nghiên cứu, xây dựng và đề xuất phương án quản lý khai thác theo hướng "Đầu tư công, quản trị tư", trên quan điểm đảm bảo bền vững tài sản công, đảm bảo lợi ích của tư nhân khi tham gia quản lý khai thác và người dân được sử dụng nước sạch với chi phí hợp lý;

- Ban hành các chính sách và tài liệu hướng dẫn kỹ thuật thu, trữ, xử lý nước hộ gia đình phù hợp với từng địa phương.

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông báo để các cơ quan, đơn vị liên quan biết và triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng (để b/c);
- TTr Nguyễn Hoàng Hiệp (để b/c);
- Chánh Văn phòng Bộ;
- Sở NN&PTNT các tỉnh/thành phố;
- Cục Thủy lợi;
- Lưu: VT, TL.

TL. BỘ TRƯỞNG
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG

Nguyễn Xuân Chinh